TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C1** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2019/QĐST-HNGĐ	*C1, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST/ HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2019, về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Ngọc T** - sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Chị **Phan Thị Thu Tr** - sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Lê Ngọc T** - sinh năm 1978.

Chị **Phan Thị Thu Tr** - sinh năm 1986.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Lê Ngọc T và chị Phan Thị Thu Tr thỏa thuận: Giao cháu Lê Phan Minh T - sinh ngày 10/8/2013 cho anh Lê Ngọc T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Phan Thị Thu Tr không cấp dưỡng nuôi con.

Trên cơ sở lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Anh Lê Ngọc T và chị Phan Thị Thu Tr đều yêu cầu để vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0000297 ngày 12/3/2019 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa. Anh Lê Ngọc T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh Lê Ngọc T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) số tiền đã tạm ứng án phí còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND TP C1;*
- *Chi cục THADS TP C1;*
- *UBND phường B, TP C1;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

THẨM PHÁN

TRƯƠNG VĂN VƯƠNG